

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
2012

GELEX

Sức mạnh đến từ Uy tín

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN VIỆT NAM

MỤC LỤC

PHẦN A	3
THÔNG TIN CHUNG	3
I. THÔNG TIN KHÁI QUÁT	4
II. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN	5
III. NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN HOẠT ĐỘNG	5
IV. THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ	6
V. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN	8
VI. CÁC RỦI RO	9
PHẦN B	11
TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2012	11
I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH	12
II. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ	12
III. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN	14
IV. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH	15
V. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN CHỦ SỞ HỮU	17
PHẦN C	19
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	19
I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD	20
II. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH	23
III. NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH QUẢN LÝ	24
IV. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI	25

PHẦN D	27
ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA GELEX	27
I. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	28
II. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH	28
III. CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HĐQT	28
PHẦN E	30
QUẢN TRỊ CÔNG TY	30
I. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	31
II. BAN KIỂM SOÁT	34
III. THỦ LAO HĐQT, BAN KIỂM SOÁT, TỔNG GIÁM ĐỐC	35
IV. GIAO DỊCH CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	36
PHẦN F	37
BÁO CÁO TÀI CHÍNH	37
I. TỔ CHỨC KIỂM TOÁN	38
II. Ý KIẾN KIỂM TOÁN VÀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH	38

Phần A**THÔNG TIN CHUNG**

I. THÔNG TIN KHÁI QUÁT

- Tên giao dịch tiếng Việt:

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN VIỆT NAM

- Tên giao dịch quốc tế: **Vietnam Electrical Equipment Joint stock Corporation**

- Thương hiệu: **GELEX**

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 01 00 100 512

- Vốn điều lệ: **1.400.000.000.000 đồng** (Một ngàn bốn trăm tỷ đồng)

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: **1.400.000.000.000 đồng**. Trong đó:

✓ Vốn Nhà nước: 1.220.448.000.000 đồng

✓ Vốn tự bổ sung: 179.552.000.000 đồng

- Địa chỉ:

✓ Trụ sở chính: 52 Lê Đại Hành - Quận Hai Bà Trưng - Thành phố Hà Nội.

✓ Cơ sở sản xuất kinh doanh: 10 Trần Nguyên Hãn - Quận Hoàn Kiếm - Thành phố Hà Nội.

✓ Nhà máy sản xuất: KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn - Tiên Du - Tỉnh Bắc Ninh.

✓ Văn phòng Hội đồng quản trị: Phòng 806 - Tòa nhà HCO - 44B Lý Thường Kiệt - Quận Hoàn Kiếm - Thành phố Hà Nội.

- Điện thoại: (84.3) 9726282 - (84.3) 8257979 - (8.24) 13847396

- Fax: (84.3) 9726282 - (84.3) 8260735 - (8.24) 13847398

- Email: gelex.vn@gmail.com

- Website: <http://www.gelex.vn>

- Tài khoản:

✓ Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - CN Hà Nội

▪ Số tài khoản: 10 201 00000 26615

✓ Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam - CN Sở giao dịch I

▪ Số tài khoản: 12 010 00000 9694

II. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

Tiền thân của Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam ngày nay là Tổng công ty Thiết bị kỹ thuật điện, được thành lập ngày 10 tháng 7 năm 1990 tập trung sức mạnh các đơn vị sản xuất, kinh doanh thuộc ngành công nghiệp thiết bị, kỹ thuật điện.

Ngày 31 tháng 5 năm 2006, Tổng công ty Thiết bị kỹ thuật điện chuyển thành Tổng công ty Thiết bị điện Việt Nam, tổ chức hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con theo quyết định số 127/2006/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Trong đó, công ty mẹ của Tổng công ty được hình thành trên cơ sở tổ chức lại Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Thiết bị đo điện và Văn phòng Tổng công ty Thiết bị kỹ thuật điện.

Ngày 01 tháng 12 năm 2010, Tổng công ty Thiết bị điện Việt Nam chính thức chuyển đổi thành Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam sau khi hoàn thành quá trình cổ phần hoá doanh nghiệp Nhà nước, hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần do Sở kế hoạch đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu, đăng ký thay đổi lần 02 ngày 27 tháng 7 năm 2011 với mã số doanh nghiệp 0100100512. Vốn điều lệ **1.400.000.000.000** đồng (*Một ngàn bốn trăm tỷ đồng*).

III. NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN HOẠT ĐỘNG

1. Ngành nghề kinh doanh

- Đầu tư, quản lý vốn đầu tư và trực tiếp sản xuất kinh doanh trong các ngành nghề, lĩnh vực chính:

+ Sản xuất kinh doanh thiết bị điện dùng trong công nghiệp, nông nghiệp và dân dụng;

+ Thiết kế, chế tạo, kinh doanh và sửa chữa các loại thiết bị đo đếm điện một pha, ba pha (có dòng điện một chiều và xoay chiều) các cấp điện áp hạ thế, trung thế và cao thế đến 220kV;

+ Thi công, lắp đặt công trình đường dây, trạm biến áp đến 220kV;

+ Thi công các công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông, công trình thủy lợi;

+ Kinh doanh bất động sản, dịch vụ khách sạn, du lịch và cho thuê văn phòng, nhà ở, nhà xưởng, kho bãi, kinh doanh tổ chức dịch vụ du lịch lữ hành nội địa và quốc tế;

+ Kinh doanh, xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị, phụ tùng máy móc;

+ Kinh doanh các ngành nghề khác phù hợp với qui định của pháp luật.

- Đầu tư, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu, cổ đông, thành viên góp vốn tại các công ty con, công ty liên kết.

2. Địa bàn kinh doanh

Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam (sau đây gọi tắt là GELEX) có địa bàn hoạt động kinh doanh rộng khắp cả nước từ Bắc vào Nam, ngoài ra GELEX còn thực hiện xuất khẩu sang các nước lân cận như Campuchia, Lào v.v..

IV. THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

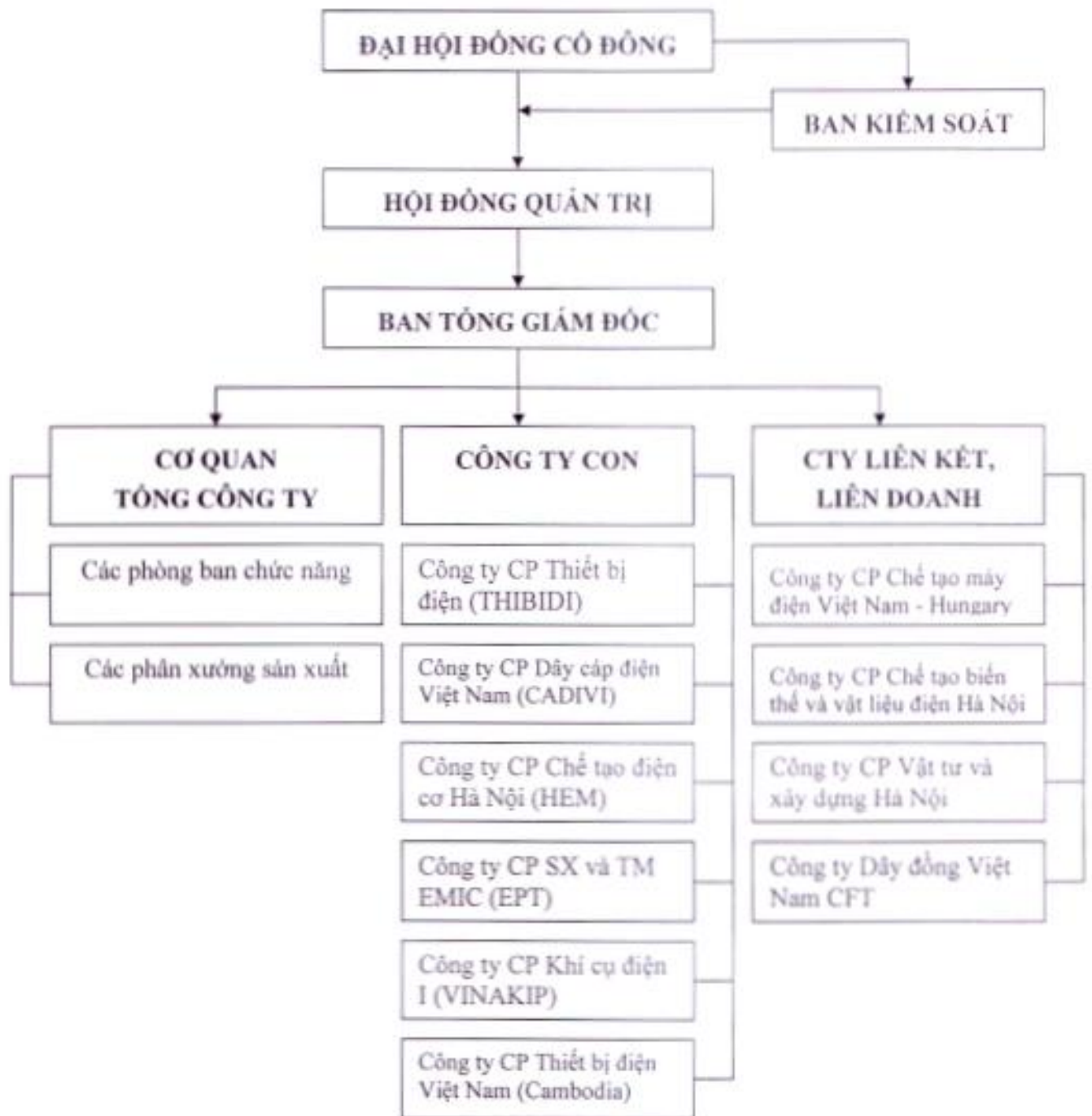
1. Mô hình quản trị và cơ cấu bộ máy quản lý

Mô hình quản trị và cơ cấu bộ máy quản lý GELEX được tổ chức theo mô hình của công ty cổ phần. Trong đó:

- Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyền lực cao nhất. Đại hội đồng Cổ đông quyết định định hướng phát triển của GELEX, bổ nhiệm, miễn nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát.
- Hội đồng quản trị (HDQT) là cơ quan quản trị cao nhất, có đầy đủ quyền hạn quyết định các vấn đề liên quan đến mục tiêu và lợi ích của GELEX, ngoại trừ các vấn đề thuộc quyền hạn của Đại hội đồng cổ đông. HDQT do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. HDQT GELEX gồm có 5 thành viên. HDQT có bộ phận giúp việc là Văn phòng HDQT.
- Ban Kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là tổ chức thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của GELEX. Ban Kiểm soát gồm có 3 thành viên.
- Ban Tổng giám đốc bao gồm Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc và các giám đốc chuyên môn do HDQT quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm. Tổng giám đốc là người đại diện theo pháp luật và là người điều hành cao nhất mọi hoạt động kinh doanh hàng ngày của GELEX. Cơ cấu Ban Tổng giám đốc hiện tại gồm 01 Tổng giám đốc, 02 Phó giám đốc và 03 giám đốc chuyên môn: giám đốc tài chính, giám đốc kinh doanh, giám đốc nhân sự.
- Dưới Ban Tổng giám đốc là 11 phòng ban chức năng, Khách sạn Bình Minh - Hà Nội và 06 phân xưởng sản xuất.
- Ngoài ra công ty có 06 công ty con, 03 công ty liên kết và 01 công ty

liên doanh.

Sơ đồ cơ cấu bộ máy quản lý của GELEX năm 2012



2. Các công ty con, công ty liên doanh liên kết

TT	Tên công ty	Địa chỉ	Vốn điều lệ (Đồng)	Tỷ lệ %	Lĩnh vực SXKD chính	Loại hình
1	2	3	4	5	6	7
1	Công ty CP Dây cáp điện Việt Nam (CADIVI)	Số 70-72 Nam Kỳ khởi nghĩa - Q1 - TP Hồ Chí Minh	249.599.920.000	61,13%	SX, chế tạo, KD dây cáp điện	Công ty con

TT	Tên công ty	Địa chỉ	Vốn điều lệ (Đồng)	Tỷ lệ %	Lĩnh vực SXKD chính	Loại hình
1	2	3	4	5	6	7
2	Công ty CP Thiết bị điện (THIBIDI)	KCN Biên Hoà 1 - Đường số 9 - TP Biên Hoà - Tỉnh Đồng Nai	120.000.000.000	65,16%	SX, chế tạo, KD thiết bị điện	Công ty con
3	Công ty CP chế tạo điện cơ Hà Nội (HEM)	Km 12 quốc lộ 32 Phủ Diễn - Từ Liêm - TP Hà Nội	320.000.000.000	81,48%	SX, chế tạo, KD thiết bị điện	Công ty con
4	Công ty CP Khí cụ điện I (VINAKIP)	Phường Xuân Khanh - Sơn Tây - TP Hà Nội	34.000.000.000	51,03%	SX, chế tạo, KD thiết bị điện	Công ty con
5	Công ty CP sản xuất và thương mại EMIC (EPT)	Số 91 Hoa Lâm - Quận Long Biên - TP Hà Nội	10.000.000.000	51,00%	SX, chế tạo, KD thiết bị điện, bao bì	Công ty con
6	Công ty CP Thiết bị điện Việt Nam (Cambodia)	#49 road 4 Sangkat Phleng Chhe Rotes - Phnom Penh - Campuchia	264.500 USD	51,00%	KD, phân phối thiết bị điện	Công ty con
7	Công ty dây đồng Việt Nam CFT	Đường số 9 KCN Biên Hoà 1 - TP Biên Hoà - Tỉnh Đồng Nai	8.000.000 USD	36,35%	SX dây đồng	Công ty liên doanh
8	Công ty CP chế tạo máy điện Việt Nam - Hangari	Số 53 thị trấn Đông Anh - Huyện Đông Anh - TP Hà Nội	43.500.000.000	34,27%	SX, chế tạo, KD thiết bị điện	Công ty liên kết
9	Công ty CP vật tư và xây dựng Hà Nội	Số 39C Hai Bà Trung - Quận Hoàn Kiếm - TP Hà Nội	10.000.000.000	45,00%	Xây dựng dân dụng và công nghiệp	Công ty liên kết
10	Công ty CP chế tạo biến thế và vật liệu điện Hà Nội	Thị trấn Cầu Diễn - Huyện Từ Liêm - TP Hà Nội	35.000.000.000	49,49%	SX, chế tạo, KD thiết bị điện	Công ty liên kết

V. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

1. Các mục tiêu chủ yếu

- Tiếp tục xây dựng và phát triển thương hiệu GELEX, giữ vững vị thế nhà sản xuất thiết bị điện hàng đầu Việt Nam.

- Giữ vững thị trường tiêu thụ truyền thống, phát triển thị trường mới cả trong và ngoài nước. Đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng.

- Nâng cao chất lượng sản phẩm, chất lượng dịch vụ.

- Nghiên cứu phát triển các sản phẩm mới.

- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp hướng đến khách hàng, hoàn thiện các chính sách và quy trình dịch vụ, đáp ứng tốt hơn yêu cầu của khách hàng; phát triển nguồn nhân lực giỏi chuyên môn, gắn bó với doanh nghiệp, có trách nhiệm với khách hàng và với cổ đông; hoàn thiện phương thức quản trị theo hướng tinh gọn, hiệu quả.

- Tiếp tục ổn định và cải thiện việc làm, thu nhập cho người lao động.

- Tích cực xây dựng và mở rộng mối quan hệ hợp tác bình đẳng, hiệu quả với các đối tác trong và ngoài nước cho sự phát triển của Tổng công ty.

2. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội, cộng đồng

- Tiếp tục quảng bá hình ảnh thương hiệu GELEX: Tổng công ty cổ phần có lĩnh vực hoạt động rộng; Năng động, hiệu quả; Quan tâm đến trách nhiệm xã hội, bảo vệ môi trường.

- Tham gia đóng góp cho các chương trình hoạt động vì cộng đồng.

VI. CÁC RỦI RO

Năm 2013 được dự báo là một năm tiếp tục khó khăn đối với các doanh nghiệp sản xuất nói chung và với GELEX nói riêng.

Ở góc độ của GELEX, các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh và việc thực hiện các mục tiêu đề ra bao gồm:

- Kinh tế chung suy thoái, sức mua của thị trường sụt giảm dẫn đến hoạt động sản xuất kinh doanh cầm chừng, quy mô sản xuất phải thu hẹp, tồn kho cao, ảnh hưởng đến đầu ra cũng như việc làm và thu nhập của người lao động

- Chính sách tiền tệ thắt chặt, lãi suất cho vay vẫn ở mức cao, việc tiếp cận nguồn vốn và mua bán ngoại tệ của Ngân hàng khó khăn làm ảnh hưởng đến tiến độ nhập khẩu vật tư, tiến độ sản xuất do việc sử dụng vật tư nhập khẩu chiếm từ 50 - 70%.

- Tập đoàn Điện lực Việt Nam EVN - khách hàng lớn nhất của GELEX tiếp tục thực hiện việc tái cơ cấu toàn diện và co hẹp mua sắm đầu tư công. Mặt khác EVN đã hoàn thành cơ bản các dự án lưới điện hạ áp nông thôn đang dịch

chuyển mạnh mẽ sang xây dựng và vận hành lưới điện thông minh... dẫn đến nhu cầu đối với các sản phẩm chủ lực của GELEX như công tơ cơ khí và thiết bị điện giảm mạnh. Nhu cầu công tơ cơ khí 1 pha 3 pha chỉ phục vụ cho việc thay thế bảo dưỡng định kỳ hàng năm: khoảng 1-1,1 triệu cái/năm và đang có xu hướng giảm dần trong các năm tới. Xu hướng chuyển đổi từ công tơ cơ khí sang công tơ điện tử đa chức năng là tất yếu và bất khả kháng thể hiện ngay từ xây dựng kế hoạch đấu thầu mua sắm VTTB của EVN cho kế hoạch năm 2013.

- Thị trường bất động sản và xây dựng điện tiếp tục đóng băng và suy giảm mạnh cả ở trong nước và khu vực sẽ gây giảm doanh thu thị trường ngoài điện lực và kim ngạch xuất khẩu.

- Các nhà sản xuất thiết bị điện Trung quốc và Asian như Thái Lan, Malaysia, Singapore tiếp tục đẩy hàng ra thị trường nước ngoài với giá thấp để bù đắp sự sụt giảm lượng cầu của thị trường trong nước sẽ khiến cạnh tranh trong nước và quốc tế gia tăng.

Phần B**TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2012**

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Năm 2012, mặc dù gặp nhiều khó khăn với diễn biến phức tạp của thị trường nhưng nhờ có hướng đi đúng đắn, lấy thị trường và khách hàng làm cơ sở, tập trung tối đa mọi nguồn lực, phát huy tinh thần chủ động sáng tạo với quyết tâm khắc phục khó khăn, GELEX đã đạt các chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 đã giao, cụ thể như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 13 tháng năm 2011	Kế hoạch năm 2012	Thực hiện năm 2012	Tỷ lệ Thực hiện/Kế hoạch năm 2012	Tỷ lệ Thực hiện năm 2012/năm 2011
A	B	C	1	2	3	4=3/2	5=3/1
1	Doanh thu thuần	tỷ đồng	1.118,7	1.200	1.230,76	102,56%	110,02%
2	Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	162,55	176,25	179,04	101,58%	110,14%
3	Bình quân thu nhập của người lao động	Tr./người/tháng	7,1	7,2	7,8	108,33%	109,86%

II. TÒ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

1. Ban Tổng giám đốc điều hành

TT	Họ và tên	Chức danh	Năm sinh	Số cổ phần sở hữu cá nhân	Số cổ phần do Nhà nước ủy quyền	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết	Tỷ lệ quyền biểu quyết
1	2	3	4	5	6	7	8
1	Nguyễn Trọng Tiêu	Tổng giám đốc	1959	-	22.400.000	22.400.000	16,00 %
2	Trần Ngọc Minh	Phó Tổng giám đốc	1953	461.600	14.000.000	14.461.600	10,33 %
3	Nguyễn Tiến Vinh	Phó Tổng giám đốc	1959	32.700	-	32.700	0,02 %
4	Phạm Tuấn Anh	Kế toán trưởng kiêm Giám đốc tài chính	1976	32.200	-	32.200	0,02 %

5	Hoàng Anh Dũng	Giám đốc kinh doanh	1975	5.000	-	5.000	0,0036 %
6	Hoàng Hải	Giám đốc nhân sự	1953	30.000	-	30.000	0,02 %

Năm 2012, GELEX không có sự thay đổi nhân sự trong Ban Tổng giám đốc điều hành.

Ngày 01/01/2013, ông Trần Ngọc Minh nghỉ hưu theo chế độ.

2. Số lượng cán bộ công nhân viên và chính sách đối với người lao động

TT	Phân loại lao động	Số người	Tỷ trọng
I	Phân loại theo đối tượng lao động		
1	Lao động gián tiếp	182	34,2%
2	Lao động trực tiếp	350	65,8%
	Tổng cộng	532	100 %
II	Phân loại theo trình độ lao động		
1	Trình độ Đại học, trên Đại học	153	28,8%
2	Trình độ Cao đẳng và Trung cấp	90	16,9%
3	Công nhân kỹ thuật	259	48,7%
4	Lao động khác	30	5,6%
	Tổng cộng	532	100 %

Chính sách đối với người lao động luôn tuân thủ theo Bộ luật lao động và các văn bản liên quan từ khâu tuyển dụng, ký hợp đồng lao động, chế độ làm việc 8 giờ/ngày, chế độ nghỉ ngơi, thời gian nghỉ phép, lễ, nghỉ ốm, nghỉ thai sản v.v..

Việc chi trả tiền lương, tiền thưởng cho người lao động trong năm 2012 áp dụng theo Quy chế trả lương của Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam, đã được Hội đồng quản trị phê duyệt.

Việc thanh toán tiền lương cho người lao động được thực hiện đầy đủ. Thu nhập bình quân của người lao động năm 2012 là 7,8 triệu đồng/người/tháng.

III. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

1. Các khoản đầu tư lớn

Trong năm 2012, GELEX thực hiện đầu tư chủ yếu như sau:

- Đầu tư tăng vốn tại 02 công ty thành viên nhằm mục tiêu nắm giữ cổ phần chi phối

TT	Tên công ty thành viên	Số tiền đầu tư thêm (Đồng)	Tỷ lệ nắm giữ ban đầu	Tỷ lệ nắm giữ sau đầu tư
1	Công ty CP dây cáp điện Việt Nam	3.247.992.000	60,26%	61,13%
2	Công ty CP Thiết bị điện	2.353.561.600	64,00%	65,16%

- Đầu tư dây chuyền thiết bị công nghệ sản xuất máy biến điện áp, máy biến dòng điện đo lường trung thế. Đây là hệ thống thiết bị đồng bộ đúc Epoxy chân không tiên tiến nhất hiện nay, sử dụng công nghệ OTF (thế hệ thứ 3) của Hãng HEDRICH - Đức, nâng cao năng lực sản xuất TU, TI trung thế đáp ứng nhu cầu thị trường. Dự án đã hoàn thành và đưa vào sản xuất ổn định trong tháng 07 năm 2012.

Giá trị đầu tư các hạng mục lớn của dự án :

TT	Tên hạng mục hoàn thành	Giá trị đầu tư (Đồng)
1	Công trình Phân xưởng Biến dòng - Biến áp	7.292.317.273
2	Hệ thống đúc Epoxy chân không	16.078.793.856
3	Lò nung hệ thống đúc chân không	2.314.080.000

- Ngoài ra GELEX đang triển khai thực hiện 02 dự án đầu tư:

- ✓ *Dự án đầu tư xây dựng toà nhà Văn phòng Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam tại 52 Lê Đại Hành - Hai Bà Trưng - Hà Nội:* Đây là dự án lớn của Tổng công ty triển khai thực hiện từ ngày 08 tháng 12 năm 2011 Toà Nhà văn phòng có 22 tầng nổi; 3 tầng hầm. Hiện nay đã hoàn thành xây dựng 3 tầng hầm và 12 tầng nổi của tòa nhà, dự kiến hoàn thành công trình vào 31 tháng 12 năm 2013.

- ✓ **Dự án Trung tâm Thương mại và Văn phòng cho thuê tại 10 Trần Nguyễn Hân - Hoàn Kiếm - Hà Nội:** Đã được Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội phê duyệt hồ sơ quy hoạch cho Dự án. Tiếp theo Tổng công ty sẽ triển khai việc lập Dự án đầu tư; xin cấp phép đầu tư; lập Hồ sơ thiết kế và xin giấy phép xây dựng. Mục tiêu năm 2014 sẽ bắt đầu triển khai đầu tư Dự án.

2. Tóm tắt hoạt động và tình hình tài chính của các công ty con, công ty liên doanh liên kết

Nhìn chung các công ty con, công ty liên doanh liên kết của GELEX hoạt động có hiệu quả, lợi nhuận sau thuế đạt mức cao, tỷ lệ chia cổ tức tương đối cao (công ty có tỷ lệ chia cổ tức cao nhất là Công ty CP Thiết bị điện 35%). Chỉ duy nhất Công ty CP Chế tạo biến thế và vật liệu điện Hà Nội không đạt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012, lỗ 9.917.905.538 đồng.

Đơn vị tính: Đồng

TT	Tên công ty	Tổng giá trị tài sản	Doanh thu thuần	LN trước thuế	LN sau thuế	Tỷ lệ cổ tức
1	Công ty CP dây cáp điện Việt Nam (CADIVI)	1.569.447.779.454	3.394.377.782.173	166.540.749.715	124.260.907.057	30%
2	Công ty CP thiết bị điện (THIBIDI)	652.911.451.933	1.364.425.611.249	70.668.874.343	53.440.421.465	35%
3	Công ty CP chế tạo điện cơ Hà Nội (HEM)	507.098.464.960	320.892.630.458	49.513.831.967	44.505.122.584	13%
4	Công ty CP khí cụ điện 1	101.919.119.917	217.416.352.450	14.307.547.091	10.738.410.318	20%
5	Công ty CP sản xuất và thương mại EMIC	23.028.706.247	87.661.468.127	2.694.210.361	2.208.869.306	16%
6	Công ty CP Thiết bị điện Việt Nam (Cambodia) (USD)	831.304,93	1.325.745,11	1.432,23	1.432,23	
7	Công ty CP Vật tư và xây dựng Hà Nội	34.503.158.486	34.402.929.751	1.556.784.516	1.282.847.595	10%
8	Công ty CP chế tạo biến thế và vật liệu điện Hà Nội	51.732.499.245	15.289.988.076	(9.917.905.538)	-	
9	Công ty CP chế tạo máy điện Việt Nam - Hungary	204.401.064.800	304.873.922.572	13.280.210.343	10.001.297.696	16%
10	Công ty dây đồng Việt Nam - CFT (USD)	62.933.667,13	249.576.849,77	2.164.532,63	1.827.143,01	

IV. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

1. Tình hình tài chính

TT	Chỉ tiêu	Năm 2012	13 tháng năm 2011	Tỷ lệ tăng giảm %
				Năm 2012 so với 2011
1	Tổng giá trị tài sản	2.110.592.044.668	1.848.698.692.313	14,17%
2	Doanh thu thuần	1.230.755.332.241	1.118.697.024.424	10,02%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	215.849.031.806	189.330.507.203	14,01%
4	Lợi nhuận khác	368.429.449	43.033.297	756,15%
5	Lợi nhuận trước thuế	216.217.481.255	189.373.540.500	14,18%
6	Lợi nhuận sau thuế	179.038.035.228	162.547.758.383	10,14%
7	Tỷ lệ trả cổ tức	12%	11%	9,09%

2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

TT	Chỉ tiêu	DVT	Năm 2012	13 tháng năm 2011
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	2,49	4,17
	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	2,35	3,79
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
	Nợ/Tổng tài sản	%	24,8%	15,5%
	Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	33,1%	18,3%
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
	Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	13,56	12,49
	Doanh thu thuần/Tổng tài sản	%	58,3%	60,5%
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
	Hệ số LN sau thuế/DT thuần		0,15	0,15
	Hệ số LN sau thuế/Vốn CSH		0,11	0,10
	Hệ số LN sau thuế/Tổng tài sản		0,08	0,09
	Hệ số LN từ hoạt động KD/DT thuần		0,18	0,17

V. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN CHỦ SỞ HỮU**1. Cổ phần**

- Tổng số cổ phần của GELEX: **140.000.000** cổ phần.
- Loại cổ phần đang lưu hành: cổ phần phổ thông.
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: Không có.

2. Cơ cấu cổ đông

Tính đến ngày 31/12/2012, GELEX có 1.021 cổ đông.

- Phân loại theo tỷ lệ sở hữu (*Khái niệm theo khoản 9 Điều 6 Luật Chứng khoán năm 2006*)
 - ✓ Cổ đông lớn: 01 cổ đông sở hữu 122.044.800 cổ phần, chiếm 87,17% vốn điều lệ.
 - ✓ Cổ đông nhỏ: 1.020 cổ đông sở hữu 17.955.200 cổ phần, chiếm 12,83% vốn điều lệ.
- Phân loại theo tổ chức/cá nhân
 - ✓ Cổ đông tổ chức: 07 cổ đông sở hữu 130.768.800 cổ phần, chiếm 93,41% vốn điều lệ.
 - ✓ Cổ đông cá nhân: 1.014 cổ đông sở hữu 9.231.200 cổ phần, chiếm 6,59% vốn điều lệ.
- Phân loại theo khu vực địa lý
 - ✓ Cổ đông trong nước: 1.021 cổ đông sở hữu 140.000.000 cổ phần, chiếm 100% vốn điều lệ.
 - ✓ Cổ đông nước ngoài: 0 cổ đông.
- Phân loại theo thành phần kinh tế
 - ✓ Cổ đông Nhà nước: 01 cổ đông sở hữu 122.044.800 cổ phần, chiếm 87,17% vốn điều lệ.
 - ✓ Cổ đông khác: 1.020 cổ đông sở hữu 17.955.200 cổ phần, chiếm 12,83% vốn điều lệ.

Thông tin tổng hợp về tình hình cổ đông đến hết ngày 31/12/2012